

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Trường hợp không thể mô tả chi tiết hàng hóa theo đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ thì được nêu nhãn hiệu, catalog của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalog đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Ghi chú: Về nhãn hiệu, catalog chi tiết hàng hoá cụ thể được nêu trong hồ sơ mời thầu là “ Trường hợp không thể mô tả chi tiết hàng hoá theo đặc tính kỹ thuật, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ thì được nêu nhãn hiệu, catalog của sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hoá và được hiểu là tương đương với hàng hoá đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Đoàn KTQP 345/Quân khu 2
- Tên dự án: Dự án phát triển kinh tế, xã hội - mô hình bộ đội gắn với dân bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Khu KTQP Bát Xát, tỉnh Lào Cai/Quân khu 2, năm 2024.
- Tên gói thầu: MS-02: Mua sắm cây giống, vật tư nông nghiệp
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

a. Mục tiêu dự án

Dự án phát triển kinh tế - xã hội mô hình bộ đội gắn với dân bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Khu KTQP Bát Xát/Quận 2 năm 2024 nhằm tạo công ăn, việc làm, thu nhập cho nhân dân, đưa khoa học - kỹ thuật vào chăn nuôi, trồng trọt, tăng năng suất vật nuôi, cây trồng, phát huy thế mạnh sẵn có của địa phương, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa có giá trị cao, từng bước nâng cao đời sống nhân dân, thoát khỏi tình trạng nghèo, lạc hậu, chậm phát triển; khai thác, sử dụng có hiệu quả tiềm năng đất đai của địa phương trong vùng dự án gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ sự phát triển bền vững của toàn vùng. Xây dựng các mô hình gắn kết quân dân, mô hình giảm nghèo bền vững gắn phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng thể trận phòng thủ và thể trận bảo đảm hậu cần tại các địa bàn chiến lược.

b. Địa điểm thực hiện: 5 xã/01 tỉnh (xã Trịnh Tường, A Mú Sung, Y Tý, Cao Sơn và Pha Long/tỉnh Lào Cai).

c. Đối tượng tham gia

Hỗ trợ cho 596 hộ gia đình tại Khu KTQP Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia thực hiện dự án, trong đó:

- Hộ là đồng bào dân tộc thiểu số: 596/596 hộ (100%).
- Hộ nghèo: 224/596 hộ (37,58%).
- Hộ cận nghèo: 242/596 hộ (40,6%).
- Hộ mới thoát nghèo: 21/596 hộ (3,53%).
- Hộ đồng bào DTTS (đã thoát nghèo): 109/598 hộ (18,29%)

d. Nội dung và qui mô dự án

Mô hình trồng Chè Shan theo hướng hữu cơ

- Hình thức thực hiện: Trồng theo hộ gia đình.
- Địa điểm thực hiện: 01 xã (xã Cao Sơn).
- Hỗ trợ cho 12 hộ trồng 5,1 ha Chè Shan.
- Nội dung hỗ trợ: Cây giống, cây che bóng, phân hữu cơ vi sinh, tập huấn kỹ thuật, tham quan mô hình điểm.

Mô hình thâm canh Chè hữu cơ (thời kỳ kinh doanh từ năm thứ 4 trở đi)

- Hình thức thực hiện: Theo hộ gia đình.
- Địa điểm thực hiện: 01 xã (xã Cao Sơn).
- Hỗ trợ cho 140 hộ thâm canh 63 ha Chè hữu cơ.
- Nội dung hỗ trợ: Phân hữu cơ vi sinh, phân bón lá sinh học, tập huấn kỹ

thuật, tham quan mô hình điểm.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Tiêu chuẩn hàng hóa thiết bị vật tư kèm theo: Hàng hóa thiết bị phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm đóng gói: Bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và hàng hóa phải còn nguyên đai nguyên kiện. Năm sản xuất: 2025 trở lại đây, mới 100%.

Nhà thầu phải lập bảng kê khai các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu với hàng hóa mời thầu, trong đó ghi chú rõ thiết bị có thông số kỹ thuật “tương đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của HSMT. Trường hợp nhà thầu đề xuất hàng hóa có thông số kỹ thuật khác so với yêu cầu của HSMT thì nhà thầu phải giải trình và cam kết về mục đích đề xuất và tính ưu việt hàng hóa để bên mời thầu có cơ sở xem xét, đánh giá.

Bảng thông số, yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hoá:

	Tài sản mua sắm	Chủng loại, quy cách, thông số kỹ thuật chính
1	Cây giống	Giống chè Shan: Tiêu chuẩn cây giống 100% cây đúng giống, sinh trưởng khỏe, thân cây thẳng, cứng cáp, mức hóa nâu thân cây $\geq 50\%$, bầu nguyên vẹn, cây đã được huấn luyện từ 10 đến 15 ngày, có ≥ 8 lá thật trên cây, sạch sâu bệnh, phải được ngắt bỏ hết nụ hoa; có đường kính thân $\geq 0,30$ cm, chiều cao cây: từ 25 cm đến 34 cm tính từ mặt bầu; tuổi cây: từ 10 đến 12 tháng kể từ khi cắm hom vào bầu. Kích thước bầu: 8 x 12 cm
2	Cây che bóng	Cây Mai Anh Đào: Cây con có bầu, đường kính túi bầu 13 cm, cao 16 cm và vỏ bầu bằng Polyetylen tuổi cây xuất vườn từ trên 20 tháng tuổi, chiều cao vút ngọn từ 70 cm đến 100 cm, đường kính cổ rễ từ 0,5 cm trở lên. Cây khỏe mạnh, thân cây thẳng đã hóa gỗ, không vỡ bầu, không bị cụt ngọn và không bị sâu bệnh hại, đã được đào bầu trước khi xuất vườn từ 1 tháng trở lên.
3	Phân hữu cơ vi sinh	Chất hữu cơ: 25%; Đạm tổng số (Nts): 3%; Lân hữu hiệu (P2O5hh): 3%; Kali hữu hiệu (K2Ohh): 3%; Axit Humic (C): 2,03%; Canxi (Ca): 1%; Magie (Mg): 1%; pHH2O: 5; Độ ẩm: 25%. Chất lượng phân bón bao bì còn nguyên vẹn, không bị chảy nước, quy cách đóng gói 25kg/bao.
4	Phân bón lá sinh học	Axit humic $\geq 9\%$, axit fulvic: 2%; axitamin $\geq 2\%$; Đồng (cu): 2.000 ppm, kẽm (zn) ≥ 2.500 ppm, Mangan (Mn) ≥ 800 ppm, sắt (fe): 600ppm; pHH2O: 6

1.3. Các yêu cầu khác:

- Về nguồn gốc cây giống chè: Cây giống phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng tại những địa phương có khả năng thích ứng về địa lý và môi trường, phù hợp với điều

kiện sinh trưởng trên địa bàn nơi thực hiện dự án:

+ Có Quyết định/biên bản công nhận lô cây giống chèn đủ điều kiện xuất vườn hoặc các giấy tờ chứng nhận chất lượng cây giống xuất vườn hoặc các giấy tờ tương đương (nếu có).

+ Có Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng cây chèn hoặc tương đương và các tài liệu minh chứng khai thác, mua bán hom từ cây chèn Shan đầu dòng theo quy định của luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 và Nghị định 94/2019/NĐ-CP.

+ Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng.

- Cam kết bảo hành tối thiểu 45 ngày theo yêu cầu (nếu cây giống bị chết mà nguyên nhân do chất lượng không đảm bảo thì nhà thầu phải cấp bù lại cây khác đảm bảo chất lượng tương đương với cây giống đã cấp). Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo từ chủ đầu tư về sự cố kỹ thuật, nhà thầu phải cử cán bộ kỹ thuật có trình độ phù hợp đến để kiểm tra và xử lý.

- Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản về nguồn gốc xuất xứ, thời gian bảo hành sản phẩm. Các sản phẩm hàng hóa thay thế phải có chất lượng ngang bằng hoặc cao hơn.

+ Trước khi bàn giao hàng hoá, Nhà thầu phải có thông báo cho chủ đầu tư và phải chịu sự kiểm tra về kỹ thuật, chất lượng, chủng loại, số lượng của hàng hoá.

+ Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải phối hợp và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của Chủ đầu tư.

- Vào bất cứ thời điểm nào khi chưa bàn giao sản phẩm hàng hoá, nếu sản phẩm hàng hoá của Nhà thầu bị phát hiện là không đúng với yêu cầu của EHSMT thì bắt buộc Nhà thầu phải thay thế bằng một sản phẩm có chất lượng theo đúng yêu cầu của EHSMT hoặc cao hơn.

- Nhà thầu phải đảm bảo cung cấp, vận chuyển hàng hoá theo yêu cầu kỹ thuật, an toàn lao động, thẩm mỹ, vệ sinh môi trường.

- Nhà thầu phải vận chuyển hàng hoá đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hoá đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng, địa điểm giao hàng.

- Cử cán bộ kỹ thuật hướng dẫn cách chăm sóc cây giống cho người dân tại địa phương nhằm đạt kết quả tốt cho mô hình, khơi dậy khả năng phát triển nhân rộng mô hình sản xuất trong tương lai.

- Nhà thầu cam kết thực hiện và thực hiện nghiêm các quy định về công tác cung ứng vận chuyển con giống gia súc theo các văn bản hiện hành.

2. Yêu cầu về nghiệm thu bàn giao hàng hoá

Yêu cầu cung cấp hàng hoá với thời gian ≤ 90 ngày .

